

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

Bản Hướng dẫn gồm 04 trang

I. Hướng dẫn chung

- Giám khảo cần nắm bắt được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh để đánh giá được một cách tổng quát, tránh đếm ý cho điểm. Chủ động, linh hoạt vận dụng, cân nhắc từng trường hợp.
- Tinh thần chung: nên sử dụng nhiều mức điểm (từ 0 điểm đến 10 điểm) một cách hợp lí. Mạnh dạn cho điểm 0, điểm 1; không yêu cầu quá cao đối với mức điểm 9, điểm 10. Đặc biệt khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
- Nếu thí sinh làm bài theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản, giám khảo vẫn cho đủ điểm như hướng dẫn qui định.
- Việc chi tiết hoá điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không sai lệch với hướng dẫn chấm và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi. Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,5 (lẻ 0,25 làm tròn đến 0,5; lẻ 0,75 làm tròn thành 1,0 điểm).

II. Đáp án và thang điểm

Đề I

Câu 1 (2,0 điểm)

a. Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau, song cần nêu được vai trò của Enxa Toriôlê đối với cuộc đời và thơ ca của Lui Aragông. Cụ thể với các ý sau:

- Về cuộc đời: Nhờ tình yêu của Enxa, Aragông thoát khỏi tư tưởng bi quan, thâm nhập ngày càng sâu vào lí tưởng Cách mạng tháng Mười. Ông hoạt động xã hội sôi nổi, tích cực tham gia kháng chiến chống phát xít Đức trong chiến tranh thế giới lần thứ hai.

- Về thơ ca: Enxa chính là nguồn cảm hứng bao trùm, là hình tượng trữ tình nổi bật trong thơ Aragông. Nhà thơ đã sáng tạo cả *một vườn thơ Enxa*; trong đó có một số tập: *Đôi mắt Enxa, Enxa, Anh chàng say đắm Enxa...*

b. Cách cho điểm:

- Điểm 2: Đáp ứng các yêu cầu trên, có thể mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.
- Điểm 1: Trình bày được nửa yêu cầu trên, còn mắc một số lỗi về diễn đạt.
- Điểm 0: Hoàn toàn sai lạc.

Câu 2 (3,0 điểm)

a. Yêu cầu về kĩ năng:

- Hiểu đúng yêu cầu của đề bài. Biết nhận xét, bình giá và nêu được suy nghĩ của cá nhân.

- Trình bày rõ ràng, mạch lạc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau nhưng cần đạt được các ý sau:

- Là một hình ảnh đẹp, thơ mộng, nổi bật trong tác phẩm.

- Là hình ảnh có ý nghĩa biểu tượng cho nhân vật Nguyệt với nhiều vẻ đẹp thể hiện cảm hứng lãng mạn và bút pháp lí tưởng hoá của Nguyễn Minh Châu.

- Là một nhan đề hay, ấn tượng, giàu chất thơ, gợi mở chủ đề tác phẩm.

c. Cách cho điểm:

- Điểm 3: Đáp ứng được các yêu cầu trên, có thể mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.

- Điểm 2: Trình bày được nửa các yêu cầu trên, còn mắc một số lỗi diễn đạt.

- Điểm 1: Chỉ trình bày được một ý của các yêu cầu trên, mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

- Điểm 0: Hoàn toàn sai lạc.

Câu 3 (5,0 điểm)

a. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết làm bài nghị luận văn học phân tích một đoạn thơ trữ tình; kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

b. Yêu cầu về kiến thức:

Trên cơ sở những hiểu biết về nhà thơ Hoàng Cầm và bài thơ *Bên kia sông Đuống*, phát hiện và phân tích được những đặc sắc nghệ thuật để làm nổi bật giá trị nội dung của đoạn thơ; có thể trình bày, sắp xếp theo nhiều cách khác nhau nhưng cần nêu được các ý chính sau đây:

b.1. Giới thiệu khái quát về tác giả, hoàn cảnh ra đời của bài thơ và vị trí đoạn trích.

b.2. Phân tích đoạn thơ:

- Nội dung:

+ Niềm tự hào về miền đất *bên kia sông Đuống*: trù phú, có nền văn hoá truyền thống đậm đà bản sắc dân tộc.

+ Nỗi căm giận, xót xa khi quê hương bị kẻ thù hung bạo tàn phá.

- Nghệ thuật:

+ Lựa chọn những hình ảnh tiêu biểu, giàu sức gợi cảm.

+ Giọng điệu thơ thay đổi linh hoạt, khi tự hào tha thiết, khi nghẹn ngào, nuối tiếc nhớ thương.

+ Biện pháp ẩn dụ, câu hỏi tu từ đặc sắc.

b.3. Đánh giá: Đoạn thơ thể hiện tình yêu quê hương, đất nước với nhiều cung bậc cảm xúc; hình ảnh, giọng điệu giàu sức biểu cảm.

c. Cách cho điểm:

- Điểm 5: Đáp ứng được các yêu cầu trên, có thể mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.

- Điểm 3: Trình bày được khoảng nửa số ý của yêu cầu về kiến thức, có phân tích nghệ thuật, còn mắc một số lỗi về diễn đạt.

- Điểm 1: Diễn xuôi hoặc phân tích quá sơ sài, mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

- Điểm 0: Hoàn toàn lạc đề.

ĐỀ II

Câu 1 (2,0 điểm)

a. Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể trình bày theo các cách khác nhau nhưng cần nêu được các ý sau:

- Trước Cách mạng tháng Tám: chủ yếu xoay quanh ba đề tài là chủ nghĩa xê dịch, vẻ đẹp vang bóng một thời, đời sống trụy lạc. Các tác phẩm tiêu biểu: *Một chuyến đi* (1938), *Vang bóng một thời* (1939), *Chiếc lư đồng mắt cua* (1941)...

- Sau Cách mạng tháng Tám: vẻ đẹp thiên nhiên đất nước kì thú và cuộc sống lao động, chiến đấu của nhân dân. Các tác phẩm chính: tập bút kí *Sông Đà* (1960), một số tập kí chống Mĩ (1965 – 1975).

b. Cách cho điểm:

- Điểm 2: Đáp ứng được các yêu cầu trên, có thể mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.

- Điểm 1: Trình bày được nửa số ý của các yêu cầu trên, mắc một số lỗi về diễn đạt.

- Điểm 0: Hoàn toàn sai lạc.

Câu 2 (3,0 điểm)

a. Yêu cầu về kĩ năng:

- Hiểu được yêu cầu của đề, lí giải được *tâm sự* của tác giả trong đoạn thơ.

- Trình bày rõ ràng, mạch lạc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau nhưng cần đạt được các ý sau:

- Đất nước kết tinh, hoá thân trong mỗi con người; con người phải có tinh thần cống hiến, có trách nhiệm đối với sự trường tồn của quê hương, xứ sở.

- Biểu hiện sự phát triển từ nhận thức (*gắn bó*) đến hành động tự nguyện (*san sẻ, hoá thân*) của mỗi cá nhân và của cả một thế hệ xả thân vì đất nước.

- Là lời nhắn nhủ đối với thế hệ trẻ (vừa là lời tự nhủ) chân thành, tha thiết.

c. Cách cho điểm:

- Điểm 3: Đáp ứng được các yêu cầu trên, có thể mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.

- Điểm 2: Trình bày được hơn một nửa số ý, mắc một số lỗi về diễn đạt.

- Điểm 1: Hiểu đoạn thơ quá sơ sài, mắc nhiều lỗi về diễn đạt.

- Điểm 0: Hoàn toàn sai lạc.

Câu 3 (5,0 điểm)

a. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận phân tích nhân vật; kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

b. Yêu cầu về kiến thức:

Trên cơ sở hiểu biết về truyện ngắn *Vợ nhặt* của Kim Lân, thí sinh phân tích được diễn biến tâm trạng của nhân vật bà cụ Tứ với các ý cơ bản sau:

- Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và nhân vật.

- Bối cảnh nảy sinh tâm trạng: giữa nạn đói thê thảm, mọi người đang đối mặt với cái chết thì Tràng (con trai bà cụ Tứ) lại lấy vợ.

- Diễn biến tâm trạng của nhân vật bà cụ Tứ:

+ Ngạc nhiên và lo lắng.

+ Hờn tủi và thương xót.

+ Mừng lòng và mong mỏi.

- Đánh giá: Với tình huống truyện độc đáo, lựa chọn chi tiết đặc sắc, Kim Lân đã miêu tả diễn biến tâm trạng bà cụ Tứ chân thực, tinh tế, cảm động; từ đó làm toát lên tấm lòng nhân hậu, bao dung của nhân vật và trái tim nhân đạo của tác giả.

c. Cách cho điểm:

- Điểm 5: Đáp ứng được các yêu cầu trên, có thể mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.

- Điểm 3: Trình bày được khoảng nửa số ý trên, còn mắc một số lỗi về diễn đạt.

- Điểm 1: Phân tích quá sơ sài, mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

- Điểm 0: Hoàn toàn lạc đề.